TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TUYÊN QUANG** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **09** /2023/HSST
Ngày: 09/02/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TUYÊN QUANG, TỈNH TUYÊN QUANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Đào Thị Thu Thủy**
Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Hà Hữu Bình** và bà **Lý Thị Nhân**

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà **Phạm Kim Tuyến** - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Linh** - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 02 năm 2023, tại Trụ sở Toà án nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 147/2022/TLST-HS ngày 30 tháng 12 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2023/QĐXXST-HS ngày 27/01/2023, đối với bị cáo:

Bùi Văn D, sinh ngày 28/5/1994 tại tỉnh Hòa Bình.

Nơi cư trú: Xóm N, xã Đ, huyện Y, tỉnh H; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn 12/12; dân tộc: Mường; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn D, sinh năm 1965 và con bà Trương Thị Đ, sinh năm 1968; Vợ: Lê Thị Thu T, sinh năm 1993; con: Có 01 con, sinh năm 2019.

* Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/10/2022. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an thành phố Tuyên Quang.

Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 00 phút ngày 07/10/2022, Bùi Văn D, trú tại xóm N, xã Đ, huyện Y, tỉnh H một mình điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 28F1-09533 (xe của D) đi từ nhà bố mẹ vợ tại tổ dân phố 19, phường N, thành phố T, tỉnh T đến khu vực ngã ba rẽ đi Bến đất thuộc tổ dân phố 02, phường Hưng Thành, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang, mục đích để tìm mua ma túy về sử dụng.

Đến nơi, D gặp một người đàn ông làm nghề lái xe ôm (D không biết rõ họ tên, địa chỉ cụ thể) và hỏi mua được 01 gói ma túy (Heroine) bên ngoài được gói bằng giấy màu trắng có in hình, chữ nhiều màu bên trong chứa chất bột vón cục màu trắng ngà với giá 150.000 đồng. Sau đó, D cầm gói ma túy cất vào túi quần bên trái đang mặc rồi điều khiển xe mô tô đi tìm nơi sử dụng. Khi đi đến khu vực đầu cầu Tình Húc thuộc tổ 05, phường Hưng Thành, thành phố Tuyên Quang thì bị tổ công tác của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang yêu cầu kiểm tra D đã tự nguyện giao nộp 01 gói ma túy D đang cất giấu tại túi quần bên trái đang mặc. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với D về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy hồi 09 giờ 20 phút cùng ngày.

Tiến hành xét nghiệm tìm chất ma túy đối với D, kết quả (+) dương tính, có chất ma túy trong cơ thể. D khai ngày 06/10/2022, mua 01 gói ma túy của một người đàn ông không quen biết ở khu vực ngã ba xóm N, xã Đ, huyện Y, tỉnh H mang về nhà sử dụng hết bằng cách đốt hít vào cơ thể.

Tại bản kết luận giám định số 1222/KL-KTHS ngày 12/10/2022 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang kết luận: Mẫu gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine khối lượng 0,195g (không phẩy một chín lăm gam).

Vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ 01 (một) phong bì niêm phong, trên các mép dán có chữ ký của Bùi Văn D, chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong và hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, bên trong có 0,145 gam Heroine (số còn lại sau khi lấy mẫu giám định); tạm giữ 01 chiếc xe mô tô biển kiểm soát 28F1-09533, nhãn hiệu HONDA, loại AIR BLADE.

Tại Cơ quan điều tra, Bùi Văn D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Từ nội dung trên, bản Cáo trạng số 11/CT-VKSTP ngày 30 tháng 12 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang đã truy tố bị cáo Bùi Văn D về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, kết thúc phần xét hỏi Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Bùi Văn D về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý". Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo Bùi Văn D từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam 07/10/2022. Không đề nghị HĐXX áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) theo khoản 5 Điều 249 của BLHS đối với bị cáo. Đề nghị HĐXX áp dụng Điều 47 của BLHS và Điều 106 của BLTTHS: Tuyên tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì niêm phong bên trong có chứa ma tuý là tang vật còn lại sau giám định của vụ án; Trả lại cho bị cáo 01 chiếc xe mô tô biển kiểm soát 28F1-09533, nhãn hiệu HONDA, loại AIR BLADE (đã qua sử dụng).

Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị Hội đồng xét xử tuyên quyền kháng cáo đối với bị cáo và buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình điều tra, bị cáo Bùi Văn D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Tại phiên tòa, bị cáo tiếp tục khai nhận hành vi phạm tội của mình, nội dung khai báo của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, không có tình tiết gì mới; Bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định số 1222/KL-KTHS ngày 12/10/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Tuyên Quang; Bị cáo nhất trí với luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang, không có ý kiến tranh luận và cũng không có ý kiến gì để bào chữa cho hành vi phạm tội của mình.

Lời nói sau cùng, bị cáo Bùi Văn D nhận thấy cáo trạng truy tố bị cáo là không oan sai, bị cáo rất ăn năn hối hận về hành vi vi phạm pháp luật của mình. Bị cáo xin Hội đồng xét xử cho bị cáo mức án nhẹ nhất để sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tuyên Quang, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; tại phiên tòa, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn khi thực hành quyền công tố. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Bùi Văn D tiếp tục khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh qua biên bản bắt người phạm tội quả tang; biên bản xét nghiệm tìm chất ma túy, tang vật thu giữ; kết luận giám định, cùng các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 09 giờ 20 phút ngày 07/10/2022, tại khu vực gần ngã ba rẽ đi Bến Đất thuộc tổ dân phố 02, phường Hưng Thành, thành phố Tuyên Quang, Bùi Văn D, trú tại xóm N, xã Đ, huyện Y, tỉnh H đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,195g (không phẩy một chín lăm gam) Heroine, mục đích để sử dụng.

Bị cáo Bùi Văn D là người có năng lực trách nhiệm hình sự, đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,195 gam ma túy (Heroine), mục đích để sử dụng cho bản thân. Hành vi của bị cáo được thực hiện với lỗi cố ý. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang truy tố bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải nên áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về mức án mà Viện kiểm sát đề nghị: Hành vi phạm tội của bị cáo Bùi Văn D đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma tuý, gây mất trật tự trị an tại địa phương, làm ảnh hưởng đến phong trào đấu tranh phòng, chống tội phạm và bài trừ tệ nạn ma tuý trên địa bàn thành phố Tuyên Quang. Bị cáo không có tiền án tiền sự. Hội đồng xét xử xét thấy cần buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tại trại giam trong một thời hạn nhất định nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

Căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo; khối lượng ma tuý mà bị cáo tàng trữ để sử dụng và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng đối với bị cáo, Hội đồng xét xử xét mức án mà Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp nên chấp nhận.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý của bị cáo Bùi Văn D trong vụ án này là nhằm mục đích sử dụng cho bản thân nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[7] Về vật chứng:

Đối với 01 phong bì niêm phong còn nguyên vẹn, dán kín các mép, bên trong có chứa ma tuý còn lại sau giám định, trên các mép dán có chữ ký của Bùi Văn D, chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong và 05 hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Tuyên Quang là tang vật vụ án cần tịch thu tiêu huỷ.

Đối với xe mô tô biển kiểm soát 28F1-09533, nhãn hiệu HONDA, loại AIR BLADE là phương tiện bị cáo và gia đình sử dụng trong sinh hoạt hàng ngày nên trả lại cho bị cáo.

[8] Đối với những người đàn ông theo D khai đã bán ma túy cho D tại ngã ba xóm Ni, xã Đ, huyện Y, tỉnh H và ngày 06/10/2022 và tại ngã ba rẽ đi bến Đất thuộc

tổ dân phố 2, phường Hưng Thành vào ngày 07/10/2022, do không xác định được họ tên và địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ để điều tra làm rõ trong vụ án.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Bùi Văn D ngày 06/10/2022, Công an thành phố Tuyên Quang đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 001022/QĐ-XPHC ngày 17/10/2022 hình thức phạt tiền 1.500.000 đồng, xét thấy phù hợp và đúng quy định pháp luật.

[9] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[10] Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo **Bùi Văn D** phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý".*

Xử phạt: Bị cáo Bùi Văn D **01** (Một) năm **02** (Hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam 07/10/2022.

Căn cứ vào: Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì niêm phong còn nguyên vẹn, dán kín các mép, bên trong có chứa 0,145g Heroin còn lại sau giám định, trên các mép dán có chữ ký của Bùi Văn D, chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong và 05 hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Tuyên Quang.

Trả lại cho bị cáo Bùi Văn D 01 xe mô tô biển kiểm soát 28F1-09533, nhãn hiệu HONDA, loại AIR BLADE (đã qua sử dụng).

Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thành phố Tuyên Quang và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Tuyên Quang ngày 04/01/2023.

Căn cứ vào: Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo Bùi Văn D phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Bùi Văn D được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận: **TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

- Tòa án nhân dân tỉnh TQ;
- VKS ND thành phố (2 bản);
- Công an thành phố;
- Chi cục THADS thành phố;
- Sở Tư pháp TQ;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Người tham gia tố tụng ;
- Hồ sơ vụ án hình sự;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu HS.

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đào Thị Thu Thủy